

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2020/QĐST-DS

TP. H, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên họp: Bà Đào Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS, ngày 13 tháng 7 năm 2020, về việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú”, theo Quyết định mở phiên họp số 05/2020/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ngân hàng T. Địa chỉ: Số 266-268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D1 -Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt B -Trưởng phòng giao dịch P.

- *Người bị yêu cầu:* Ông Lê Văn D, sinh năm 1976. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu, ngày 06 tháng 7 năm 2020, Ngân hàng T trình bày:

Ngày 24/5/2017, Ngân hàng T - Chi nhánh H - Phòng giao dịch P cấp hạn mức tín dụng 400.000.000 đồng cho ông Lê Văn D và bà Phan Thị C, mục đích vay vốn là bổ sung vốn chăn nuôi gia súc, thời hạn vay 03 năm, lãi suất cho vay được xác định cho từng lần nhận vay tiền được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ theo mẫu của Ngân hàng.

Cũng năm 2017, Ngân hàng có phát hành thẻ tín dụng cho ông D hạn mức 20.000.000 đồng.

Ngày 09/5/2019, xét đề nghị vay vốn thêm bổ sung vốn kinh doanh, Ngân hàng cấp thêm hạn mức tín dụng 120.000.000 đồng cho ông D và bà C.

Từ khi vay thì ông D và bà C đã thanh toán đầy đủ lãi cho Ngân hàng. Nhưng từ ngày 29/10/2019, qua theo dõi sao kê và giấy thu tiền của Ngân hàng thể hiện bà Phan Thị C trả lãi trực tiếp cho Ngân hàng qua các tháng. Đến tháng 4/2020 thì không thấy bà C hay ông D thanh toán lãi trả Ngân hàng. Cán bộ Ngân hàng đã về nhà ông D gặp gỡ trao đổi nhưng không gặp ông D ở nhà, chỉ gặp bà C thì được bà C cho biết ông D bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 10/2019 đến nay chưa trở về nhà. Bà C không biết ông D đi đâu, làm gì và hiện ở đâu, vì trước khi đi ông không nói gì với bà. Ngân hàng đã về làm việc với chính quyền địa phương thì được chính quyền địa phương xã P1 xác nhận ông Lê Văn D vắng mặt tại địa phương từ tháng 10/2019 cho đến nay và hiện vẫn không có mặt tại địa phương.

Đến nay Ngân hàng chưa tìm kiếm ông D trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào.

Việc ông D bỏ đi khỏi địa phương đã gây khó khăn cho Ngân hàng thu hồi nợ gốc và lãi về, để đảm bảo quyền lợi cho Ngân hàng, Ngân hàng yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú là ông Lê Văn D, sinh năm 1976. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Tại phiên họp:

Đại diện theo ủy quyền lại của người yêu cầu đề nghị Tòa án thông báo tìm kiếm ông Lê Văn D, sinh năm 1976, nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên vắng mặt tại nơi cư trú.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H:

+ Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 64 của Bộ luật Dân sự. Khoản 2 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 383; Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng T yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông Lê Văn D, vắng mặt tại nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu: Ngân hàng T yêu cầu thông báo tìm kiếm ông Lê Văn D, vắng mặt tại nơi cư trú. Đây là yêu cầu được quy định tại Điều 64 của Bộ luật Dân sự. Ông D có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Vì vậy việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên theo khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của Ngân hàng T: Ngày 24/5/2017 Ngân hàng T - Chi nhánh H - Phòng giao dịch P cấp hạn mức tín dụng 400.000.000 đồng cho ông Lê Văn D và bà Phan Thị C. Cũng trong năm 2017, Ngân hàng có phát hành thẻ tín dụng cho ông D hạn mức 20.000.000 đồng. Ngày 09/5/2019 xét đề nghị vay vốn bổ sung Ngân hàng cấp thêm hạn mức tín dụng 120.000.000 đồng cho ông D và bà C. Từ khi vay ông D và bà C đã thanh toán đầy đủ lãi cho Ngân hàng. Bắt đầu từ ngày 29/10/2019 qua theo dõi sao kê và giấy thu tiền của Ngân hàng thể hiện bà Phan Thị C trả lãi trực tiếp cho Ngân hàng qua các tháng. Đến tháng 4/2020 thì không thấy bà C hay ông D thanh toán gốc, lãi trả Ngân hàng. Ngân hàng đã làm việc với bà C và chính quyền địa phương, được biết ông D đã rời bỏ khỏi địa phương đi đâu không rõ địa chỉ từ khoảng tháng 10/2019. Việc bỏ đi của ông D đã gây khó khăn cho Ngân hàng thu hồi nợ. Để có căn cứ thu hồi nợ Ngân hàng T yêu cầu thông báo tìm kiếm ông D vắng mặt tại nơi cư trú.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/7/2020, bà Phan Thị C - là vợ của ông D cung cấp: Ngày 24/5/2017, vợ chồng bà vay Ngân hàng T số tiền 400.000.000 đồng. Từ khi vay thì vợ chồng bà vẫn trả lãi thường xuyên. Đến tháng 4/2020 thì bà dừng trả lãi do kinh tế khó khăn. Lý do là do ông D bỏ nhà đi ngày 20/9/2019 âm lịch. Ông D đi đâu, làm gì và ở đâu bà C không biết, ông D bỏ đi ban ngày, khi bà đi làm. Sau khi ông D bỏ đi, bà đã trực tiếp đi tìm kiếm ông D ở một số nơi nhưng không gặp và không biết ông D ở đâu. Bà chưa đăng tìm kiếm ông D trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đến nay bà không có bất kỳ thông tin nào của ông D. Bà C đồng ý việc Ngân hàng làm thủ tục thông báo tìm kiếm ông D vắng mặt tại nơi cư trú.

Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2020, Công an xã P1, thành phố H cung cấp: Ông Lê Văn D có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Qua nắm bắt thông tin từ địa phương thì ông D và bà C có vay nợ Ngân hàng một khoản tiền, không hiểu lý do vì sao ông D bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 10/2019 cho đến nay. Trước khi đi ông D không trình báo với chính quyền địa phương cũng như Công an xã nên Công an xã không biết ông D đi đâu và làm gì. Hiện ông D đang vắng mặt tại nơi cư trú.

Căn cứ vào lời khai của các đương sự, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào bảng tóm tắt sao kê theo dõi trả lãi và giấy thu tiền trực tiếp của bà C với Ngân hàng. Xét thấy, có đủ cơ sở xác định ông Lê Văn D đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 10/2019 cho đến nay không có tin tức gì. Ngân hàng T yêu cầu thông báo tìm kiếm ông D vắng mặt tại nơi cư trú là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: Ngân hàng T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 64 của Bộ luật Dân sự. Khoản 2 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 383; Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[1] Chấp nhận đơn yêu cầu của Ngân hàng T về việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm ông Lê Văn D vắng mặt tại nơi cư trú”.

Quyết định thông báo tìm kiếm vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Văn D, sinh năm 1976. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã P1, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

[2] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ngân hàng T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền lệ phí Ngân hàng T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001203 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Ngân hàng T đã nộp đủ lệ phí.

[3] Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Thời hạn người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Đường sự;
- Chi cục THADS.TP H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Kim Anh

